

UBND TỈNH KON TUM
BAN CHỈ ĐẠO
PHÒNG CHỐNG DỊCH
COVID-19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CV-BCĐ

Kon Tum, ngày tháng 12 năm 2021

V/v cập nhật cấp độ dịch
và hướng dẫn cách ly y tế theo
Công văn số 5605/CV-BCĐ
(đến 10h00 ngày 26/12/2021)

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân, BCĐ PCD COVID-19 các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Căn cứ Công văn số 3930/UBND-KGVX ngày 01/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc hướng dẫn tạm thời cách ly, xét nghiệm, di chuyển đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 5605/CV-BCĐ ngày 02/11/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc cập nhật cấp độ dịch và hướng dẫn cách ly y tế, xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người đến/về địa bàn tỉnh.

Căn cứ công bố cấp độ dịch và tình hình diễn biến dịch bệnh tại các tỉnh, thành phố; thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch (BCĐ PCD) COVID-19 tỉnh cập nhật cấp độ dịch và hướng dẫn cách ly y tế theo Công văn số 5605/CV-BCĐ, như sau:

1. Yêu cầu chung đối với người đến/về địa bàn tỉnh (thực hiện theo Công văn số 3930/UBND-KGVX)

2. Về áp dụng biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cho người đến/về từ các địa bàn có cấp độ dịch khác nhau (khu vực nguy cơ được áp dụng theo quy mô xã. Nhưng, nếu quy mô huyện được đánh giá cấp độ 3, 4 thì áp dụng biện pháp phòng chống dịch theo cấp độ 3, 4 cho toàn huyện/quận/thành phố trực thuộc tỉnh; nếu quy mô tỉnh được đánh giá cấp độ 3, 4 thì áp dụng biện pháp phòng chống dịch theo cấp độ 3, 4 cho toàn tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương).

2.1. Đối với người đến/về địa bàn tỉnh từ các khu vực nguy cơ rất cao (đỏ), nguy cơ cao (cam) và khu vực phong tỏa¹ (hoặc quy mô thôn có khu vực phong tỏa):

a) Người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, liều cuối cùng đã được tiêm ít nhất 14 ngày và không quá 12 tháng tính đến thời điểm đến/về địa

¹ Khu vực phong tỏa: Chỉ áp dụng khi có địa chỉ rõ ràng như chung cư; khách sạn; bệnh viện; khu vực có giới hạn rõ ràng của khu phố, đường phố...

phương (thẻ xanh trên Sổ Sức khỏe điện tử/PC-COVID hoặc Giấy chứng nhận tiêm đủ liều vắc xin của cơ quan có thẩm quyền cấp): Thực hiện cách ly y tế tập trung 07 ngày (kể từ ngày đến/về tỉnh), tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi lưu trú (gọi chung là tại nhà) 07 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày.

- Đối tượng này sau khi thực hiện cách ly y tế tập trung 07 ngày, được thực hiện tự theo dõi sức khỏe tại nhà nếu có đầy đủ các điều kiện, cam kết, xác nhận theo các Phụ lục I, II, III, IV, V Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 và Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh²: Thực hiện cách ly tập trung 07 ngày, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà 07 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

- Nếu không có đầy đủ các điều kiện, cam kết, xác nhận theo các Phụ lục I, II, III, IV, V Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 và Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh: Thực hiện cách ly tập trung 14 ngày, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung* 14 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

* Tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung: Được thực hiện theo Hướng dẫn số 1826/HD-BCĐ ngày 06/5/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh³.

b) Người chưa tiêm đủ liều hoặc đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, liều cuối cùng chưa qua 14 ngày: Thực hiện cách ly tập trung 14 ngày (kể từ ngày đến/về tỉnh), sau đó tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung 14 ngày và tiếp tục tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

2.2. Đối với người đến/về địa bàn tỉnh từ các khu vực nguy cơ trung bình (Cấp độ 2 - Vàng), nguy cơ thấp (Cấp độ 1 - Xanh): Thực hiện tự theo dõi sức khỏe; bắt buộc khai báo y tế ngay khi về nơi cư trú/lưu trú với chính quyền địa phương và Trạm Y tế nơi cư trú/lưu trú; **khuyến khích tự thực hiện test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 hoặc xét nghiệm RT-PCR trước khi về nhà hoặc ngay khi về nhà và trong quá trình tự theo dõi sức khỏe.**

² Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc áp dụng biện pháp phòng chống dịch đối với người về từ vùng dịch; Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện Công văn số 5053/CV-BCĐ.

³ Hướng dẫn số 1826/HD-BCĐ ngày 06/5/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc tăng cường kiểm soát chặt chẽ bàn giao, quản lý sau khi hoàn thành cách ly tập trung.

2.3. Đối với các trường hợp mắc COVID-19 xuất viện hoặc hoàn thành điều trị tại nhà đến/về địa bàn tỉnh: Thực hiện theo Hướng dẫn số 3835/HD-BCĐ ngày 16/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh⁴.

2.4. Trường hợp trẻ em dưới 16 tuổi thuộc diện cách ly: Thực hiện theo Hướng dẫn số 4298/HD-BCĐ ngày 08/9/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh⁵.

2.5. Trường hợp đang thực hiện cách ly y tế trên địa bàn tỉnh nhưng có nhu cầu rời khỏi địa bàn tỉnh khi chưa hoàn thành thời gian cách ly: Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện xem xét quyết định kết thúc cách ly và đảm bảo phòng, chống dịch an toàn tuyệt đối để rời địa bàn tỉnh (đối với cơ sở cách ly tập trung của cấp tỉnh: Cơ quan, đơn vị chủ quản cơ sở cách ly xem xét quyết định kết thúc cách ly và đảm bảo phòng, chống dịch an toàn tuyệt đối để rời địa bàn tỉnh).

2.6. Trường hợp đến/về địa bàn tỉnh từ các địa phương chưa công bố cập nhật cấp độ dịch theo Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT của Bộ Y tế: Áp dụng biện pháp phòng, chống dịch như điểm 2.1 khoản 2 Mục I Công văn này.

2.7. Đối với các đoàn công tác vào địa bàn tỉnh (thực hiện theo Công văn số 3930/UBND-KGVX).

2.8. Một số trường hợp khác:

- Người đến/ về địa bàn tỉnh có yếu tố dịch tễ + có triệu chứng COVID-19 (sốt, ho, đau họng, khó thở, mệt mỏi, ớn lạnh, giảm hoặc mất vị giác, khứu giác...) được cách ly tại các cơ sở y tế; xét nghiệm theo chỉ định của Bác sỹ.

- Người nhà, người bệnh đến/về địa bàn tỉnh có đến/ở tại các khoa, phòng có ca COVID-19 khi chưa được kiểm soát của các cơ sở khám chữa bệnh hoặc có liên quan trực tiếp thì áp dụng theo điểm 2.1 khoản 2 Mục I Công văn này (nếu người bệnh đang tiếp tục quá trình điều trị sau ra viện thì cách ly tại cơ sở y tế; nếu cơ sở khám chữa bệnh có phong tỏa thì áp dụng theo khu vực phong tỏa).

- Người nhà, người bệnh đến/về địa bàn tỉnh có đến/ở tại các khoa, phòng khác của cơ sở khám chữa bệnh có khoa, phòng có ca COVID-19 chưa được kiểm soát thì áp dụng biện pháp cách ly tại nhà (nếu người bệnh đang tiếp tục quá trình điều trị sau ra viện thì cách ly tại cơ sở y tế).

- Người không có tiếp xúc gần với ca COVID-19 mà chỉ liên quan tại các sự kiện tập trung đông người có ca COVID-19 thì áp dụng biện pháp khai báo y tế bắt buộc và tự theo dõi sức khỏe.

⁴ Hướng dẫn số 3835/HD-BCĐ ngày 16/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn bàn giao, vận chuyển, quản lý ca COVID-19 xuất viện.

⁵ Hướng dẫn số 4298/HD-BCĐ ngày 08/9/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn cách ly phòng chống dịch COVID-19 đối với trẻ em.

3. Cập nhật các khu vực nguy cơ, khu vực phong tỏa (kèm Phụ lục):

- Các địa phương thay đổi cấp độ dịch hoặc nâng cấp đáp ứng được áp dụng các biện pháp phòng chống dịch theo thời điểm được thông báo (cắt ngang), các trường hợp trước thời điểm thông báo/cập nhật thì giữ nguyên biện pháp cách ly y tế/tự theo dõi sức khỏe tại nhà/tự theo dõi sức khỏe/khai báo y tế bắt buộc theo quy định.

- Phụ lục kèm theo này được cập nhật theo công thông tin của Bộ Y tế theo địa chỉ: <https://capdodich.yte.gov.vn/>. Trường hợp các địa phương cập nhật lại cấp độ dịch theo địa chỉ này thì căn cứ vào cập nhật mới nhất đó để áp dụng cho công dân về tỉnh. Trường hợp công dân về địa bàn tỉnh có mang theo quyết định công bố cấp độ dịch mới nhất của địa phương (của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cấp huyện hoặc cấp tỉnh) nhưng địa phương chưa cập nhật kịp lên địa chỉ <https://capdodich.yte.gov.vn/> thì áp dụng theo quyết định của địa phương công bố cấp độ dịch.

Ban Chỉ đạo đề nghị Ủy ban nhân dân và BCĐ PCD COVID-19 cấp huyện⁶; các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Trưởng BCĐ PCD COVID-19 tỉnh Kon Tum;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Kon Tum;
- Công an tỉnh;
- Sở Giao thông vận tải;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Trang thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVYD.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Võ Văn Thanh**

⁶ Ủy ban nhân dân và BCĐ PCD COVID-19 cấp huyện chịu trách nhiệm gửi cập nhật cách ly y tế đến các Tổ cộng đồng.

CẬP NHẬT: 10 h 00 , ngày 26 / 12 / 2021

Phụ lục

**CÁC KHU VỰC NGUY CƠ, KHU VỰC PHÒNG TỎA
VÀ CÁC ĐỊA PHƯƠNG NÂNG CẤP ĐÁP ỨNG PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19**
(Kèm theo Công văn số/CV-BCĐ ngày /12/2021 của BCĐ PCD COVID-19 tỉnh Kon Tum)

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (tương đương)	Xã (tương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (tương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
01	TP HỒ CHÍ MINH	Bình Thạnh	Phường 3, Phường 6, Phường 7, Phường 13, Phường 22					
		Cần Giờ	Cần Thạnh					
		Quận 10 (Cấp độ 3)	Phường 2, Phường 2, Phường 8, Phường 12, Phường 13, Phường 14, Phường 15					
		Quận 1	Cầu Ông Lãnh					
02	ĐỒNG NAI	Biên Hoà	Long Bình, An Bình, Tân Phong, Tam Hoà, Tân Hiệp, Tân Biên, Bửu Long, Hiệp Hoà					
		Trảng Bom	An Viễn, Bắc Sơn, Trảng Bom, Bình Minh					
		Thống Nhất	Gia Tân 1, Gia Tân 2, Hưng Lộc					
		Vĩnh Cửu	Thanh Phú, Thiện Tân, Bình Hoà,					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Hiếu Liêm, Trị An						
		Cẩm Mỹ	Xuân Đường, Xuân Bảo, Xuân Quế, Xuân Mỹ, Thừa Đức, Bảo Bình, Sông Nhạn						
		Long Thành	Cẩm Đương, Phước Thái, Lộc An, Tam An						
		Xuân Lộc	Gia Ray, Suối Cao, Xuân Thành, Xuân Trường, Xuân Hưng, Xuân Tâm, Suối Cát, Xuân Hiệp, Xuân Phú, Lang Minh						
		Nhon Trạch	Phước Thiên, Đại Phước, Vĩnh Thanh, Phước Khánh						
		Định Quán	TT Định Quán, Túc Trung, Gia Canh, Phú Cường, Phú Vinh						
		Long Khánh	Xuân Thanh, Xuân Trung, Suối Tre, Bàu Trâm						
		Tân Phú	Thanh Sơn, Phú Trung, Phú Xuân, Phú Bình, Phú						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đưong)	Xã (trương đưong)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đưong)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Lâm, Tân Phú						
03	AN GIANG	Long Xuyên	Mỹ Bình, Mỹ Long, Đông Xuyên, Mỹ Xuyên						
		Tân Châu	Vĩnh Xương, Long Châu, Tân An						
		Chợ Mới	Nhon Mỹ						
		Tịnh Biên (Cấp độ 3)							
		An Phú	Vĩnh Lộc, TT An Phú, Khánh An, Khánh Bình, Nhon Hội, Vĩnh Lộc						
04	LONG AN	Vĩnh Hưng	Thái Trị						
05	ĐỒNG THÁP	Tân Hồng (Cấp độ 3)							
		TP Cao Lãnh	Phường 6, Hoà Thuận, Tân Thuận Đông						
		Huyện Cao Lãnh	Tân Hội Trung						
		Sa Đéc (Cấp độ 3)							
		Châu Thành	Tân Nhuận Đông, Cái Tàu Hạ, An Hiệp, Tân Bình, Tân Phú Trung, An Phú Thuận,						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Phú Hựu						
		Tam Nông	Tràm Chim, Phú Thành A, Tân Công Sính, Phú Hiệp, Phú Đức, Phú Cường						
		Tháp Mười (Cấp độ 3)							
		Lai Vung (Cấp độ 3)							
		Thanh Bình	TT Thanh Bình, Tân Thạnh, Tân Phú, Bình Thành						
06	BÌNH PHƯỚC	Chơn Thành (Cấp độ 3)							
		Đồng Xoài (Cấp độ 3)							
		Hớn Quản (Cấp độ 3)							
		Đồng Phú (Cấp độ 3)							
		Bình Long (Cấp độ 3)							
		Bù Gia Mập (Cấp độ 3)							
		Bù Đăng	Đức Phong, Thọ Sơn						
		Phước Long (Cấp độ 3)							

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Phú Riêng (Cấp độ 3)							
		Lộc Ninh (Cấp độ 3)							
07	TRÀ VINH	Châu Thành	Nguyệt Hoá	Hoà Thuận					
		Cầu Ngang	Trường Thọ	Nhị Trường					
		Trà Cú	Lưu Nghiệp Anh, Đại An, Tân Hiệp, Tân Sơn	TT Trà Cú, Ngãi Xuyên, Thanh Sơn					
		Thành phố Trà Vinh	Phường 4, Phường 5						
		Tiểu Cần	Tập Ngãi						
		Huyện Duyên Hải	Đôn Châu						
		Càng Long	Nhị Long Phú, Đại Phúc, Đại Phước, Tân Bình, Phương Thạnh, Bình Phú, Đức Mỹ, Nhị Long, Đại Phước, Tân An	An Trường A					
08	BÌNH DƯƠNG	Thủ Dầu Một	Định Hoà, Hoà Phú, Tân An, Phú Mỹ, Tương Bình Hiệp						
		Dĩ An	Bình An, Tân Bình, Đông Hoà						
		Bến Cát	An Tây, Thới Hoà, Hoà Lợi, Tân						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đưong)	Xã (trương đưong)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đưong)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Định, Chánh Phú Hoà, Phú An						
		Bắc Tân Uyên	Tân Lập, Tân Bình, Tân Mỹ						
		Phú Giáo	Phước Vĩnh						
		Dầu Tiếng	TT Dầu Tiếng, Long Tân						
09	VĨNH LONG (Cấp độ 3)								
10	TÂY NINH	Bến Cầu	Long Thuận, Long Khánh, Long Chữ						
		Gò Dầu	Thanh Phước, Thạnh Đức						
		Tân Biên	Tân Bình, Tân Lập, Hoà Hiệp, Thạnh Bình						
		Tân Châu	Tân Phú, Tân Hưng, Tân Thành						
		Hoà Thành	Long Thành Nam						
		Trảng Bàng	Phường Trảng Bàng						
11	TIỀN GIANG	Mỹ Tho (Cấp độ 3)							
		Châu Thành	Thân Cửu Nghĩa, Dưỡng Điềm, Đông Hoà, Long An, Long Hưng, Bàn Long, Song Thuận, Phú Long						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Thị xã Cai Lậy	Phường 5					
		Huyện Cai Lậy	Mỹ Thành Nam, Bình Phú,					
		Chợ Gạo	Quon Long					
		Cái Bè	TT Cái Bè, Hậu Mỹ Bắc A, Hậu Mỹ Bắc B, Mỹ Trung, Mỹ Lợi A, Mỹ Lợi B, Tân Thanh					
		Gò Công Đông (Cấp độ 3)						
12	BÀ RỊA- VŨNG TÀU	TP Bà Rịa	Phước Hưng, Phước Nguyên, Long Toàn, Tân Hưng					
		TP Vũng Tàu	Phường 2, Phường 3, Long Sơn					
		Đất Đỏ (Cấp độ 3)						
		Long Điền	TT Long Điền					
		Xuyên Mộc	Phước Thuận					
13	BẾN TRE	Ba Tri (Cấp độ 3)						
		Giông Trôm (Cấp độ 3)						
		Bình Đại (Cấp độ 4)						
		Châu Thành						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		(Cấp độ 4)							
		Chợ Lách (Cấp độ 3)							
		Mỏ Cây Bắc (Cấp độ 3)							
		Thanh Phú (Cấp độ 3)							
		Mỏ Cây Nam (Cấp độ 4)							
		Thành phố Bến Tre (Cấp độ 3)							
14	SÓC TRĂNG (Cấp độ 3)								
15	CÀ MAU	Phú Tân (Cấp độ 3)	Tân Hải, Rach Chèo, Cái Đồi Vàm, Phú Mỹ	Việt Thắng					
		TP Cà Mau (Cấp độ 3)							
		Cái Nước (Cấp độ 3)	Phú Hưng, TT Cái Nước	Đông Thới					
		Đầm Dơi (Cấp độ 3)	Đầm Dơi, Tân Đức, Tạ An Khương, Tạ An Khương Đông, Trần Phán, Tạ An Khương Nam, Tân Thuận,	Tân Duyệt					
		Năm Căn (Cấp độ 3)	TT Năm Căn	Hàng Vịnh					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Thới Bình (Cấp độ 3)						
		Trần Văn Thời (Cấp độ 3)						
		U Minh (Cấp độ 3)						
16	KIÊN GIANG	Kiên Lương	Dương Hoà, TT Kiên Lương, Sơn Hải					
		Hòn Đất	Mỹ Thái					
		Vĩnh Thuận	TT Vĩnh Thuận					
		Kiên Hải	Nam Du, Hòn Tre, An Sơn					
17	HẬU GIANG	Phụng Hiệp	Tất cả các phường, xã của huyện Phụng Hiệp					
		Huyện Châu Thành A	Tất cả các phường, xã của huyện Châu Thành A trừ TT Một Ngàn					
		Vị Thủy	Tất cả các phường, xã của huyện Vị Thủy					
		Long Mỹ	Thuận An, Trà Lồng, Bình Thạnh, Long Bình, Long Phú					
		Ngã Bảy	Tất cả các phường, xã của					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			thành phố Ngã Bảy						
		Vị Thanh	Tất cả các phường, xã của thành phố Vị Thanh						
		Châu Thành	Tất cả các phường, xã của huyện Châu Thành						
18	CẦN THƠ	Ninh Kiều	Tân An, An Hoà	An Cư					
		Bình Thủy	Trà Nóc, Phường Bình Thủy						
		Ô Môn	Trường Lạc						
		Thốt Nốt (Cấp độ 3)							
		Phong Điền	TT Phong Điền						
19	BẠC LIÊU (Cấp độ 3)								
20	HÀ NỘI	Hoàn Kiếm (Cấp độ 3)							
		Đông Đa (Cấp độ 3)							
		Ba Đình (Cấp độ 3)							
		Tây Hồ (Cấp độ 3)							
		Hai Bà Trưng (Cấp độ 3)							

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Long Biên (Cấp độ 3)							
		Hoàng Mai (Cấp độ 3)							
		Nam Từ Liêm (Cấp độ 3)							
		Thường Tín	Văn Bình						
		Ứng Hoà	Sơn Công						
		Hà Đông	Yên Nghĩa, Dương Nội, Biên Giang						
		Thanh Trì	Tân Triều, Tứ Hiệp, Đại Áng						
		Gia Lâm	Đa Tốn						
21	HƯNG YÊN	Khoái Châu	Hàm Tử, Tân Dân						
22	HẢI PHÒNG (Cấp độ 3)								
23	BẮC GIANG	Lục Ngạn	Đồng Cốc						
		Quế Võ	Phương Liễu, Phương Mao						
		Yên Phong		Tam Đa					
24	BẮC NINH	Bắc Ninh	Khúc Xuyên, Vân Dương, Khắc Niệm						
		Lương Tài	Lai Hạ, An Thịnh						
		Tiên Du	Hoàn Sơn, Đại Đồng						
		Gia Bình	Đại Bái						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Từ Sơn	Tân Hồng, Châu Khê, Đông Ngàn, Đông Kỳ, Phù Chấn						
25	LẠNG SƠN	Văn Quan	Điểm He						
		Hữu Lũng	Yên Vượng						
26	HÀ NAM								
27	VĨNH PHÚC	Lập Thạch	Sơn Đông						
28	THÁI BÌNH								
29	NAM ĐỊNH	Mỹ Lộc		TT Mỹ Lộc, Mỹ Hưng					
		Trực Ninh	Trung Đông	Trực Cường					
		Vụ Bản	Thành Lợi						
30	BẮC KẠN								
31	LÀO CAI								
32	YÊN BÁI								
33	ĐIỆN BIÊN	Mường Chà	Mường Mươn						
34	HOÀ BÌNH	Lương Sơn	TT Lương Sơn, Cư Yên, Thanh Cao, Hoà Sơn, Cao Sơn						
		Lạc Sơn	Định Cư	Xuất Hoá					
		Kim Bôi	Tú Sơn, Hợp Tiến	Đông Bắc					
		Mai Châu	TT Mai Châu, Pà Cò, Tòng Đậu						
35	TUYÊN QUANG	Yên Sơn		Lang Quán					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
36	PHÚ THỌ	Đoan Hùng	Vụ Quang					
		Yên Lập	Lương Sơn					
		Thanh Sơn	Địch Quả					
		Thanh Thủy	Thạch Đồng					
37	LAI CHÂU							
38	SƠN LA	Phù Yên	Mường Bang					
		Mộc Châu	TT Mộc Châu					
39	HÀ GIANG							
40	THÁI NGUYÊN	Phổ Yên	Hồng Tiến					
41	CAO BẰNG							
42	QUẢNG NINH	Quảng Yên	Đông Mai, Tiên Phong, Cẩm La					
		Đông Triều	Kim Sơn					
43	NINH BÌNH	Gia Viên	Gia Vương, TT Me					
		Yên Mỗ	Khánh Thịnh					
44	HẢI DƯƠNG	Tứ Kỳ	Cộng Lạc, Hưng Đạo, Tiên Động					
		Thanh Miện	Thanh Tùng					
		Kinh Môn	Hiệp Sơn					
45	ĐÀ NẴNG	Sơn Trà	An Hải Bắc, Nại Hiên Đông					
		Hoà Vang	Hoà Liên, Hoà Bắc, Hoà Sơn					
		Liên Chiểu (Cấp độ 3)	Hoà Khánh Nam, Hoà Hiệp Nam, Hoà Hiệp Bắc	Hoà Khánh Bắc				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
46	THỪA THIÊN HUẾ (Cấp độ 3)								
47	PHÚ YÊN	Đông Hoà	Hoà Xuân Nam						
48	KHÁNH HOÀ	Ninh Hoà	Ninh Phước, Ninh Hiệp, Ninh Tây, Ninh Thượng, Ninh Giang, Ninh Sim, Ninh Hà, Ninh Lộc, Ninh Thân, Ninh Phú, Ninh Đông, Ninh Bình, Ninh Ích						
		Khánh Vĩnh (Cấp độ 3)							
		Diên Khánh	Diên Xuân, Diên Đồng, Diên Phú, Diên An, Diên Thạnh, Diên Toàn, Diên Lạc, Bình Lộc, Suối Hiệp, Suối Tiên						
		Cam Lâm	Cam hải Đông, Suối Tân, Cam Hiệp Nam						
		Khánh Sơn	Sơn Lâm, Sơn Trung						
49	QUẢNG NGÃI	Trà Bồng		Trà Tân					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Ba Tơ		Ba Giang				
		Sơn Hà		Sơn Linh				
		Tư Nghĩa		Nghĩa Thắng				
		Bình Sơn	Bình Thuận					
50	NGHỆ AN	Nam Đàn	Nam Xuân					
		Nghĩa Đàn	Nghĩa Thịnh, Nghĩa Thành	Nghĩa Lộc				
		Đô Lương	Thượng Sơn, TT Đô Lương					
		Con Cuông		Lạng Khê				
		Thái Hoà	Hoà Hiếu					
		Quế Phong	Kim Sơn	Tiền Phong				
51	BÌNH ĐỊNH (Cấp độ 3)							
52	THANH HOÁ	Nghi Sơn	Hải Thanh, Hải Bình, Tùng Lâm					
		Quan Hoá		Phú Sơn				
		Hậu Lộc	Phú Lộc	Minh Lộc, Hưng Lộc, Hải Lộc, Đa Lộc, Ngr Lộc				
53	HÀ TỈNH							
54	NINH THUẬN							
55	BÌNH THUẬN	Tuy Phong (Cấp độ 3)						
		Hàm Thuận Bắc	Thuận Minh, Ma Lâm, Hàm Trí					
		Hàm Thuận Nam	Hàm Cường					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Hàm Tân	Tân Hà, Tân Nghĩa					
		Tánh Linh	Lạc Tánh, Đức Thuận					
		Bắc Bình	Phan Hoà					
56	QUẢNG NAM	Điện Bàn	Điện Dương, Điện Phong					
		Quế Sơn	Hương An					
		Đại Lộc	Đại Quang, Đại Đồng					
		Thăng Bình	Hà Lam, Bình An, Bình Trị					
		Tiên Phước	Tiên Cảnh					
		Tam Kỳ	Trường Xuân, An Mỹ, Tam Thăng					
57	QUẢNG BÌNH	Quảng Trạch	Quảng Châu					
		Lệ Thủy		Kiến Giang				
58	QUẢNG TRỊ	Vĩnh Linh	Vĩnh Thái					
		Gio Linh		Linh Trường				
59	LÂM ĐỒNG	Đạ Huoai (Cấp độ 3)						
		Đà Lạt	Phường 1					
		Lạc Dương	Đạ Nhim, TT Lạc Dương					
		Di Linh	Gia Hiệp, Tân Thượng, Gung Ré					
		Bảo Lâm	Lộc An					
		Đức Trọng	N'Thol Hạ, Liên					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đưong)	Xã (trương đưong)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đưong)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Nghĩa, Đa Quyn, Bình Thạnh, Đà Loan						
60	ĐẮK LẮK	Buôn Ma Thuật	Tân Thành, Ea Tu, Thành Nhất, Tân Tiến, Hoà Thuận						
		Ea Súp	Ia Lốp, Ea Lê						
		Cư M'Gar	Quảng Tiến	Xã Cư M'Gar					
		M'Đrăk	Krông Á						
		Krông A Na (Cấp độ 3)							
		Huyện Lắk	Yang Tao	Nam Ka					
		Cư Kuin	Ea Ktur, Ea Tiêu, Dray Bhang						
61	ĐẮK NÔNG	Krông Nô	Nam Xuân, Quảng Phú						
		Đăk Song	Đăk Mól, Đức An						
		Gia Nghĩa	Nghĩa Thành						
		Đăk Mít	Đăk Gằn						
		Cư Jut	Tâm Thắng						
62	GIA LAI	Krông Pa	Ia Rsai						
		Chư Sê (Cấp độ 3)	TT Chư Sê, Ia Ko	H Bông, Ia Hlốp					
		Chư Puh	Ia Hnú, Ia Dreng, Ia Hla	Ia Rong, Nhơn Hoà					
		Phú Thiện	TT Phú Thiện, Ia Ke						